

Bản án số: 01/2023/HS - ST
Ngày: 12 - 01 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Việt Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đường Thanh Chánh.
- Ông Đoàn Văn Lắm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Trọng Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Khu phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không ổn định; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964. Tiền án: không; Tiền sự: không; nhân thân: Ngày 04 tháng 5 năm 2022 bị Công an huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 8 năm 2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS-MCB, ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre thể hiện:

Do nhu cầu cần ma túy để sử dụng, ngày 30 tháng 4 năm 2022 Nguyễn Thị Ngọc H đến khu vực Bệnh viện C, huyện M gặp người nam thanh niên (không rõ danh tính) mua 300.000 đồng ma túy đựng trong 02 gói nylon được hàn kín bốn phía. Sau khi có được ma túy, H đem về nhà sử dụng một phần, phần còn lại cất giữ. Sáng ngày 01 tháng 5 năm 2022, H giấu phần ma túy còn lại vào miếng giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô biển số: 92N4-xxxx đến nhà người bạn ở xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 60 đến đoạn thuộc ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng tuần tra Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre ra lệnh dừng xe, H sợ bị phát hiện nên đã bỏ miếng giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy đang cầm trên tay phải xuống mặt đường thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 túi nylon màu trắng được hàn kín bốn phía, kích thước 2,2cm x 2,2cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

01 túi nylon màu trắng được hàn kín bốn phía, kích thước 1,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

01 miếng giấy màu trắng.

01 xe mô tô biển số: 92N4-xxxx, số khung: VMXDCC0014Uxxxxxx, số máy không xác định.

Khi thu giữ 02 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, có chữ ký ghi tên Lê Văn N, Lê Châu T, Cao Phước H, Trần Duy K, Nguyễn Thị Ngọc H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Tại Kết luận giám định số: 179/KL-KTHS, ngày 03 tháng 5 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2171 gam.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1905 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì 179/2022 có chữ ký ghi tên Lê Văn N, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội: Bảo lưu toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì 179/2022 có chữ ký ghi tên Lê Văn N, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và 01 miếng giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh); giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện M, tỉnh Bến Tre tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô biển số: 92N4-xxxx, số khung: VMXDCC0014Uxxxxxx, số máy không xác định do chưa xác định rõ nguồn gốc và chủ sở hữu.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H khai nhận có thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã truy tố, thống nhất với Kết luận giám định chất ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bị cáo không yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số: 92N4-xxxx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, đồng thời căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên có trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng mà ông Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 01 tháng 5 năm 2022, tại ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,2171 gam ma túy loại Methamphetamine, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất mua túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố mà ông Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong việc quản lý các chất ma túy, mặt khác còn làm mất tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đây là tiền thân của những tội phạm và những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội khác, làm suy giảm đi những thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc, ảnh hưởng tiêu cực đến phong trào xây dựng đời sống văn hóa, tạo tâm lý bất bình đối với nhân dân địa phương và dư luận xã hội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo phải chịu sự trừng phạt của chế tài pháp luật hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Trong khi nghị án để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là công dân bình thường không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên trước khi phạm tội bản thân bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và áp dụng hình thức xử phạt tù có thời hạn, cách ly sự hoạt động bình thường của bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức giáo dục, giúp bị cáo học tập, cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội sau này, biết tôn trọng pháp luật và các quy tắc, chuẩn mực của đời sống xã hội, đồng thời cũng tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì 179/2022 có chữ ký ghi tên Lê Văn N, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre bên trong chứa chất ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 miếng giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) đã không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy là phù hợp; đối với 01 xe mô tô biển số: 92N4-xxxx, số khung: VMXDCC0014Uxxxxxx, số máy không xác định do chưa xác định rõ nguồn gốc và chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về quan điểm luận tội của ông Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[7] Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì 179/2022 có chữ ký ghi tên Lê Văn N, Nguyễn Ngọc M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và 01 miếng giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh).

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô biển số: 92N4-xxxx, số khung: VMXDCC0014Uxxxxxx, số máy không xác định.

(Tất cả các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 22/QĐ-VKS-MCB, ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre).

3. Về nghĩa vụ nộp án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
(Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án) (1b);
- VKSND huyện M (1b);
- VKSND tỉnh B (1b);
- Phòng hồ sơ CA tỉnh B (1b);
- CA huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Những người tham gia tố tụng (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP, THA (5b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Việt Thiện